

NHÀ TUYỂN DỤNG CẦN SINH VIÊN CHUYÊN NGÀNH THƯ VIỆN-THÔNG TIN HỌC BIẾT KỸ NĂNG GÌ?

ThS Bùi Hà Phương

Trường ĐH KHXH&NV Tp. Hồ Chí Minh

Tóm tắt: Trình bày một số kỹ năng cần thiết đối với sinh viên chuyên ngành Thư viện - Thông tin học (TV-TTH). Phân tích yêu cầu của nhà tuyển dụng về kỹ năng của sinh viên chuyên ngành TV- TTH dựa trên nguồn tài liệu thứ cấp. Đề xuất một số biện pháp nâng cao kỹ năng của sinh viên nhằm đáp ứng yêu cầu của nhà tuyển dụng.

Từ khóa: Cán bộ thư viện; Đào tạo; Thông tin học; Sinh viên; Kỹ năng; Tuyển dụng; Yêu cầu.

What skills do employers need from students of LIS specialty?

Summaries: Mentions some skills, indispensable to students of LIS specialty; analyzes employers' demands on these skills from them on the basis of secondary document sources; Sets forth some measures to enhance students' skills for satisfying employers' demands.

Keywords: Librarian; Training; Information science, Student, Skill; Employment; Demand.

Hiện nay, sinh viên (SV) tốt nghiệp cử nhân chuyên ngành TV-TTH từ các trường đại học trong cả nước có cơ hội lựa chọn nơi làm việc phù hợp và được lựa chọn bởi nhà tuyển dụng. Trong chừng mực nào đó, quá trình này đôi khi còn mang tính bị động. Vì vậy, việc xác định yêu cầu của nhà tuyển dụng sẽ góp phần cung cấp cho SV cơ sở thực tế về thực tiễn nghề nghiệp, thị trường lao động của ngành, qua đó, SV có thể tự đánh giá khả năng đáp ứng yêu cầu của nhà tuyển dụng sau khi tốt nghiệp để tự trau dồi, tích lũy và rèn luyện kiến thức, đạo đức và kỹ năng phù hợp. Kết quả phân tích dựa trên nguồn tin quảng cáo tuyển dụng sẽ cung cấp thông tin tham khảo cho các cơ sở đào tạo, giúp họ thiết kế chương trình đào tạo gắn liền với nhu cầu xã

hội và người học. Ngoài ra, nguồn tin này cũng hỗ trợ các nhà tuyển dụng xây dựng chương trình đào tạo, huấn luyện và phát triển nguồn nhân lực cho mình.

1. Một số kỹ năng cần thiết đối với SV chuyên ngành TV-TTH

Kỹ năng được hiểu theo nhiều cách khác nhau, nhưng đa số cho rằng kỹ năng được hình thành khi áp dụng kiến thức vào thực tiễn trong một khoảng thời gian nhất định, được lặp đi lặp lại và có mục đích và định hướng. Hay hiểu một cách đơn giản, kỹ năng chính là năng lực hay khả năng của cá nhân thực hiện một hay nhiều hành động dựa trên vốn hiểu biết của cá nhân bao gồm kiến thức và kinh nghiệm nhằm tạo nên kết quả nhất định. Kỹ năng được hình thành một cách có ý thức do quá trình luyện tập.

Nghiên cứu - Trao đổi

Đối chiếu chuẩn đầu ra chương trình đào tạo cử nhân chuyên ngành TV-TTH tại bốn trường đại học: Trường Đại học KHXH&NV Tp. Hồ Chí Minh, Trường Đại học KHXH&NV Hà Nội, Trường Đại học Văn hóa Tp. Hồ Chí Minh và Trường Đại

học Văn hóa Hà Nội cho thấy, ngoài chuẩn đầu ra về kiến thức, về đạo đức, kỹ năng được xem là một trong các chuẩn đầu ra có ý nghĩa quan trọng trong quá trình đào tạo và trang bị cho SV trong thời gian học tập tại trường.

Bảng 1: Kỹ năng TV-TTH được đào tạo tại một số trường đại học

Trường	Kỹ năng
Trường Đại học KHXH&NV, ĐHQG Hà Nội	Thông tin học <i>* Kỹ năng cứng</i> - Thành thạo khi tác nghiệp phát triển, xử lý, tổ chức, bảo quản, tạo dựng sản phẩm và tổ chức các dịch vụ TT-TV; - Có khả năng lập luận đưa ra giải pháp hoàn thành tốt nhiệm vụ; - Có khả năng nghiên cứu khám phá tri thức TT-TV mới tiên tiến trên thế giới; - Có khả năng tư duy logic, hệ thống khi tác nghiệp; - Nhanh nhạy đánh giá điều kiện cơ quan để ứng dụng tri thức TT-TV mới; - Có kỹ năng phân tích nội lực và ngoại lực để tổ chức quản lý cơ quan TT-TV hiệu quả; - Nhạy bén trong việc nắm bắt và ứng dụng tri thức mới vào thực tiễn của ngành; - Uyển chuyển trong tiếp nhận tri thức TT-TV mới để phát triển sự nghiệp TT-TV; - Biết tổ chức quy trình dây chuyền thông tin/tư liệu; - Biết thu hút đầu tư bên ngoài và phát triển nguồn lực bên trong; - Nhanh chóng tiếp nhận và triển khai chỉ đạo của cấp trên; - Biết tổ chức triển khai nghiên cứu khoa học; - Nắm bắt được thực trạng hoạt động của sự nghiệp TT-TV; - Nhạy bén xác định được vấn đề cấp thiết và dự báo xu hướng phát triển của ngành; - Có tư duy khoa học khi đề xuất các giải pháp phát triển sự nghiệp TT-TV.
	<i>* Kỹ năng mềm</i> - Thành thạo trong giao tiếp; - Có kỹ năng hợp tác, làm việc nhóm; - Đàm phán; - Có nghệ thuật trong việc thuyết trình; - Có khả năng kích thích nhu cầu thông tin của người dùng tin; - Kiểm soát được bản thân; - Làm việc có tính chuyên nghiệp; - Có kỹ năng làm việc độc lập; - Thành thạo sử dụng ngoại ngữ chuyên ngành nghe nói, đọc, viết và giao tiếp đạt 4.0 IELTS; - Thành thạo trong sử dụng máy tính & các phần mềm quản trị TT-TV; - Có kỹ năng sư phạm có thể giảng dạy trong các cơ sở đào tạo TT-TV.

Nghiên cứu - Trao đổi

Trường Đại học KHXH&NV, ĐHQG Tp. Hồ Chí Minh	<i>Thông tin học</i> - Có năng lực nhận thức tốt để giải quyết các vấn đề chuyên môn; - Có khả năng tư duy sáng tạo; - Các kỹ năng nghề nghiệp cơ bản: thu thập, xử lý, khai thác, cung cấp và tư vấn thông tin; - Kỹ năng giao tiếp; - Kỹ năng làm việc theo nhóm và làm việc độc lập; - Kỹ năng tự nghiên cứu và tự học.
Trường Đại học Văn hóa Hà Nội	<i>Khoa học TV</i> - Có kỹ năng thực hành thành thạo các hoạt động nghiệp vụ TV: Xây dựng và phát triển nguồn tin; Tổ chức kho và bảo quản tài liệu; Xử lý thông tin-tài liệu; Tổ chức bộ máy tra cứu; Xây dựng các sản phẩm và dịch vụ TT-TV; Tổ chức phục vụ người đọc, người dùng tin; Marketing, quảng bá hình ảnh TV; Hợp tác, chia sẻ nguồn lực thông tin; - Có kỹ năng làm việc nhóm; Kỹ năng giải quyết vấn đề; Kỹ năng giao tiếp nói và viết; Cẩn thận; Kỹ năng học tập suốt đời; - Thành thạo tin học văn phòng và tin học trong hoạt động TV; - Sử dụng tốt tiếng Anh ở trình độ C. <i>Thông tin học</i> - Có kỹ năng thực hành thành thạo các hoạt động nghiệp vụ thông tin về quản trị thông tin: Thu thập và nắm vững các nguồn thông tin; Xử lý và tổ chức thông tin; Nắm vững kỹ năng và các công cụ tra cứu: cơ sở dữ liệu, ngân hàng dữ liệu...; Tiếp nhận và phân tích yêu cầu tin; Đánh giá thông tin; Biên tập, trình bày thông tin cho người sử dụng; Tổ chức các dịch vụ cung cấp và tư vấn thông tin; Ứng dụng công nghệ mới, tự động hóa quản lý TT-TV; Đào tạo, tập huấn, hướng dẫn người dùng tin; - Có kỹ năng làm việc nhóm; Kỹ năng giải quyết vấn đề; Kỹ năng giao tiếp nói và viết; Và kỹ năng học tập suốt đời; - Thành thạo tin học văn phòng; Thành thạo máy tính, đặc biệt là các phần mềm TV điện tử; - Sử dụng tốt tiếng Anh ở trình độ C.
Trường Đại học Văn hóa Tp. Hồ Chí Minh	<i>* Kỹ năng chuyên môn</i> - Tổ chức và quản lý hoạt động của các loại hình TV công lập và dân lập, các trung tâm thông tin tư liệu; - Kỹ năng phát triển tổ chức vốn tài liệu và nguồn lực thông tin; - Kỹ năng mô tả hình thức, nội dung tài liệu; - Kỹ năng bảo quản, khai thác sử dụng vốn tài liệu; - Kỹ năng công tác với người đọc. <i>* Kỹ năng chuyển đổi</i> - Kỹ năng giao tiếp, ứng xử; - Kỹ năng làm việc theo nhóm; - Kỹ năng sáng tạo, tư duy độc lập; - Tiếng Anh: trình độ TOEIC 450 điểm; - Tin học: trình độ A.

Nghiên cứu - Trao đổi

Dựa vào chuẩn đầu ra về kỹ năng nêu trên, có thể chia kỹ năng thành ba nhóm chính như sau:

Nhóm 1 - kỹ năng cơ bản: là kỹ năng chuyên môn, bao gồm những kỹ năng liên quan đến học vấn, sự thành thạo chuyên môn, kinh nghiệm, được thể hiện thông qua bản lý lịch cá nhân mỗi SV. Kỹ năng cứng khác với kiến thức ở chỗ, kiến thức là những gì SV học, hiểu nhưng chưa được vận dụng vào thực tế, chưa được kiểm nghiệm, còn kỹ năng phải trải qua quá trình thực hành, rèn luyện dựa trên nền tảng của kiến thức. Đối với SV chuyên ngành TV-TTH, kỹ năng chuyên môn bao gồm: tổ chức và quản lý hoạt động của các loại hình TV, trung tâm thông tin; xây dựng và phát triển nguồn tài nguyên thông tin; xử lý tài liệu; bảo quản, khai thác và tìm kiếm thông tin; hướng dẫn, định hướng người dùng tin tìm kiếm thông tin và những kỹ năng khác. Ngoài ra, nhóm 1 còn bao gồm kỹ năng ngoại ngữ và kỹ năng tin học văn phòng, là tương đối quan trọng và là điều kiện cần để SV được tuyển dụng.

Nhóm 2 - kỹ năng giá trị gia tăng: bao gồm những kỹ năng quan trọng liên quan đến cách sống, làm việc, học tập, ứng xử. Những kỹ năng có tính chất cá nhân, giúp cho mỗi SV tạo nên sự cạnh tranh và sự khác biệt so với những ứng viên khác. Đối với SV chuyên ngành TV-TTH, nhóm kỹ năng này thông qua thông tin tuyển dụng gồm các kỹ năng chính như sau: tổ chức, quản lý, phân

tích, làm việc nhóm, tin học chuyên ngành, sử dụng các phần mềm TV, hoạch định. Đây là nhóm kỹ năng yêu cầu cao hơn từ nhà tuyển dụng.

Nhóm 3 - kỹ năng đặc biệt: là nhóm kỹ năng mà nhà tuyển dụng đòi hỏi với các ứng viên ở vị trí quản lý bao gồm kỹ năng lãnh đạo, tổ chức và quản trị nguồn nhân lực, ra quyết định. Đây là nhóm kỹ năng dành cho các nhà quản lý, lãnh đạo trong tương lai.

2. Phân tích yêu cầu của nhà tuyển dụng về kỹ năng của SV chuyên ngành TV - TTH dựa trên nguồn tài liệu thứ cấp

Để tìm hiểu yêu cầu của nhà tuyển dụng về kỹ năng của sinh viên chuyên ngành TV-TTH có rất nhiều cách khác nhau như: tiếp cận trực tiếp với nhà tuyển dụng để xác định cái họ cần đối với SV chuyên ngành TV-TTH; tiếp cận và thu thập thông tin từ chính các cơ sở đào tạo; tiếp cận trực tiếp với SV thông qua các phương pháp nghiên cứu khoa học phù hợp để đánh giá nhu cầu được rèn luyện kỹ năng của SV. Mỗi cách thức trên đều có những ưu điểm và hạn chế khác nhau.

Thông qua phân tích nội dung nguồn tài liệu thứ cấp, bài viết phân tích một số yêu cầu của nhà tuyển dụng về kỹ năng của SV sau khi tốt nghiệp chuyên ngành TV-TTH. Cách làm này cho phép hạn chế tính chủ quan của cá nhân người được phỏng vấn sâu như nhà tuyển dụng, cơ sở đào tạo, v.v... Nguồn tài liệu thứ cấp được giới hạn trong phạm vi: thông

Nghiên cứu - Trao đổi

tin tuyển dụng từ trang web của nhà tuyển dụng lao động (TV, trung tâm thông tin từ các viện, trường, doanh nghiệp, v.v...), thông tin tuyển dụng từ các trang web chuyên trách hỗ trợ tìm việc như vietnamworks, timviecnhanh và các trang web có uy tín liên quan. Các thông tin tuyển dụng được giới hạn trong thời gian hai năm 2011 và 2012.

Quy trình chọn lọc gồm các bước cơ bản như sau:

1. Xây dựng tiêu chuẩn chọn lọc mẫu quảng cáo: mẫu quảng cáo tuyển dụng được đăng tải trên các trang web, báo, tạp chí có uy tín; nơi tuyển dụng gồm các TV, trung tâm thông tin, doanh nghiệp,...

2. Thu thập tài liệu để phân tích: trong phạm vi thời gian hạn chế, bài viết phân tích 50 mẫu quảng cáo trong tổng số

hơn 100 mẫu được chọn lọc;

3. Chọn lọc mẫu quảng cáo tuyển dụng đáp ứng những điều kiện sau: tuyển các vị trí liên quan đến ngành TV-TTH; tuyển dụng SV mới tốt nghiệp đại học hoặc kinh nghiệm làm việc dưới hai năm; thông tin tuyển dụng có yêu cầu về kỹ năng;

4. Xác định thuật ngữ, cụm từ có mối liên quan với nhau và phân chia thành các nhóm chính;

5. Phân tích nội dung các mẫu quảng cáo.

Kết quả thu thập tài liệu cho thấy, trong số 50 mẫu quảng cáo tuyển dụng vị trí cán bộ TV và cán bộ quản lý, nơi tuyển dụng gồm TV thuộc viện, trường đại học, các trường học, TV công cộng và một số doanh nghiệp (Bảng 2).

Bảng 2: Phân bố các tổ chức có tuyển dụng cán bộ TV dựa trên phân tích quảng cáo

Loại hình thư viện	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Viện	6	12
Đại học	32	64
Trường học	7	14
Tổ chức KT-XH (doanh nghiệp)	5	10
Tổng số	50	100

Toàn bộ các mẫu quảng cáo cho thấy, các TV đại học và trường học có nhu cầu tuyển dụng cán bộ TV nhiều hơn so với các TV thuộc các tổ chức kinh tế - xã hội khác như doanh nghiệp,

ngân hàng.

Về vị trí tuyển dụng, hầu hết các nơi đăng tuyển đều tuyển TV (49 nơi đăng tuyển) và chỉ có một TV đại học tuyển cán bộ quản lý TV.

Nghiên cứu - Trao đổi

Bảng 3: Yêu cầu của các nhà tuyển dụng đối với kỹ năng của SV TV-TTH

STT	Kỹ năng	Nhà tuyển dụng							
		Viện		TVĐH		TV trường học		Tổ chức KT - XH	
		Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Nhóm 1	Chuyên môn	6/6	100	32/32	100	7/7	100	5/5	100
	Ngoại ngữ	6/6	100	32/32	100	7/7	100	5/5	100
	Tin học văn phòng	6/6	100	32/32	100	7/7	100	5/5	100
Nhóm 2	Tin học chuyên ngành	3/6	50	28/32	87,5	2/7	28,6	1/5	20
	Giao tiếp	6/6	100	30/32	93,8	5/7	71,4	4/5	80
	Kỹ năng báo cáo	0	0	0	0	0	0	1/5	20
	Làm việc độc lập	2/6	33,3	24/32	75	7/7	100	5/5	100
	Làm việc theo nhóm	0	0	22/32	68,8	0	0	2/5	40
	Nghiên cứu	0	0	1/32	0	0	0	0	0
	Khả năng chịu áp lực cao	3/6	50	0	0	0	0	3/5	60
Nhóm 3	Kỹ năng lãnh đạo	1/6	16,7	2/32	6,25	0	0	0	0
	Tổ chức sắp xếp công việc	1/6	16,7	1/32	3,13	0	0	0	0
	Ra quyết định	1/6	16,7	1/32	3,13	0	0	0	0

Phân tích các số liệu ở Bảng 3 có thể rút ra một số nhận xét như sau:

- 100% nơi tuyển dụng đều yêu cầu SV sau khi tốt nghiệp và ứng tuyển vị trí nhân viên TV có kỹ năng chuyên môn, kỹ năng tin học văn phòng và kỹ năng ngoại ngữ;

- TV đại học yêu cầu ứng viên có kỹ năng tin học chuyên ngành, khả năng sử dụng các phần mềm TV với tỷ lệ 87,5%, kể đến là TV thuộc viện -50% trong khi các TV trường học -28,6% và TV các tổ chức khác -20%;

- Kỹ năng giao tiếp và kỹ năng làm việc độc lập cũng được các nhà tuyển dụng yêu cầu cao. Trên 70% các nhà tuyển dụng yêu cầu các ứng viên có kỹ năng giao tiếp, đặc biệt là đối với các TV thuộc viện và TV đại học. Nguyên nhân có thể là do kỹ năng giao tiếp giúp tạo nên hiệu quả của công việc, đặc biệt khi trao đổi thông tin với các đồng

nghiệp tại nơi làm việc, tìm hiểu nhu cầu tin của người sử dụng TV, góp phần tạo nên mối quan hệ hỗ trợ công việc, thu hút người sử dụng TV;

- Kỹ năng làm việc độc lập được chú trọng nhiều hơn đối với TV trường học và TV thuộc các tổ chức kinh tế - xã hội. Ngoài ra, các nhà tuyển dụng còn yêu cầu một số kỹ năng khác như kỹ năng làm việc theo nhóm, kỹ năng nghiên cứu, kỹ năng báo cáo và khả năng làm việc hiệu quả dưới áp lực cao. Đối với những kỹ năng này, chỉ một số TV có yêu cầu riêng biệt;

- Nhóm kỹ năng đặc biệt dành cho các nhà quản lý, lãnh đạo tương lai: đây là những kỹ năng được yêu cầu ở vị trí giám đốc TV đại học. Ngoài ra, TV thuộc viện cũng yêu cầu cán bộ TV có những kỹ năng lãnh đạo, kỹ năng tổ chức sắp xếp công việc và kỹ năng ra quyết định.

Tóm lại, số liệu thu thập từ các nguồn tài liệu thứ cấp về thông tin tuyển dụng cán bộ TV cho thấy rõ một số đặc điểm nổi bật như sau:

Thứ nhất, nhóm kỹ năng cơ bản là những yêu cầu tiên quyết của các nhà tuyển dụng, bao gồm các kỹ năng: chuyên môn, tin học văn phòng và ngoại ngữ. Đặc biệt, về kỹ năng ngoại ngữ, một số TV thuộc các viện, đại học, trường học và tổ chức kinh tế - xã hội có yêu cầu tương đối cao về trình độ ngoại ngữ như tốt nghiệp đại học chuyên ngành ngoại ngữ, học tập tại nước ngoài, chứng chỉ IELTS, TOEFL, TOEIC có điểm số tương đối cao so với trình độ của SV. Các nhà tuyển dụng có yêu cầu khác nhau về kỹ năng chuyên môn: đối với TV thuộc viện và TV đại học, yêu cầu SV tốt nghiệp chuyên ngành TV-TTH có những kỹ năng chuyên môn như xây dựng, xử lý, tổ chức tài liệu, phục vụ người dùng tin, tìm hiểu nhu cầu tin và những kỹ năng khác; các TV trường học và TV thuộc các tổ chức chỉ yêu cầu một số kỹ năng cơ bản về chuyên môn.

Thứ hai, ba kỹ năng tin học chuyên ngành, giao tiếp và làm việc độc lập đều được đề ra đối với SV tốt nghiệp chuyên ngành TV - TTH. Đặc biệt, kỹ năng làm việc độc lập được nhấn mạnh đối với các TV trường học và TV thuộc các tổ chức, có thể do nhân sự làm việc tại các TV này thường ít hơn so với TV đại học nên ứng viên phải có khả năng độc lập và chủ động trong giải quyết, xử lý công việc hiệu quả. Ngoài ra, nhà tuyển dụng cũng yêu cầu một số kỹ năng khác như làm việc theo nhóm, báo cáo, nghiên cứu và khả năng làm việc hiệu quả dưới áp lực cao.

Thứ ba, kỹ năng tổ chức, sắp xếp công việc và ra quyết định được nhà tuyển dụng yêu cầu đối với ứng viên với vị trí quản lý TV. Nhìn chung, nhà tuyển dụng yêu cầu về kỹ năng không cao đối với vị trí tuyển dụng này.

3. Một số biện pháp nhằm nâng cao kỹ năng của sinh viên nhằm đáp ứng yêu cầu của nhà tuyển dụng

3.1. Giảng dạy các môn học về kỹ năng mềm trong chương trình đào tạo

Ngoài việc chú trọng đào tạo kỹ năng chuyên môn cho SV việc lồng ghép môn học về kỹ năng mềm trong chương trình đào tạo là một trong những yêu cầu cần thiết. Thông qua môn học, SV được đào tạo một cách bài bản những yêu cầu về các kỹ năng sau khi tốt nghiệp như trả lời phỏng vấn và viết thư xin việc, làm việc nhóm, giao tiếp, v.v... Đây được xem là môn học điều kiện để SV được xét tốt nghiệp. Mặt khác, tùy thuộc vào yêu cầu của các trường, kỹ năng mềm có thể được xem là môn học tự chọn, không tính vào tổng số tín chỉ tích lũy trong chương trình đào tạo. Do vậy, SV có thể tự đăng ký các khóa học kỹ năng do nhà trường tổ chức theo nguyện vọng cá nhân.

Để thực hiện hiệu quả biện pháp này, nhà trường cần chủ động khảo sát, đánh giá thực trạng và nhu cầu cần trang bị kỹ năng của SV trong suốt quá trình từ năm đầu đại học đến trước khi tốt nghiệp. Nội dung khảo sát và đánh giá bao gồm: yêu cầu của SV đối với các kỹ năng, sự tương thích giữa kỹ năng và yêu cầu chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. Hiện nay, Trường Đại học KHXH&NV Tp. Hồ Chí Minh đã đưa môn học *Kỹ năng mềm*, thời lượng 45 tiết học, cho SV toàn trường để họ tự đăng ký học theo nhu cầu.

3.2. Tăng cường vai trò của Đoàn, Hội trong rèn luyện kỹ năng cho sinh viên

Quá trình học tập và rèn luyện của SV không chỉ giới hạn trong phạm vi nhà trường mà còn mở rộng trong các mối quan hệ xã hội và cộng đồng. Thông qua các tổ chức Đoàn thanh niên, Hội sinh viên, SV có cơ hội rèn luyện kỹ năng hiệu quả. Các tổ chức Đoàn và Hội cần tăng cường xây dựng

mối liên hệ chặt chẽ giữa hoạt động của mình với quá trình học tập và rèn luyện tại trường. Thông qua việc tổ chức các hoạt động như Mùa hè xanh, Xuân tình nguyện, câu lạc bộ văn nghệ, thể dục thể thao, câu lạc bộ học thuật, v.v..., các tổ chức Đoàn, Hội cần khuyến khích và tạo điều kiện cho SV tham gia các hoạt động đó. Qua đó, góp phần hình thành những kỹ năng như giao tiếp, làm việc nhóm, lãnh đạo,... tùy theo hoạt động mà SV đóng góp.

Đối với SV chuyên ngành TV-TTH, để có thể rèn luyện những kỹ năng mong muốn, mỗi SV cần biết cách kết hợp quá trình tham gia hoạt động phục vụ cộng đồng với việc vận dụng những kỹ năng chuyên môn đang được đào tạo. Ví dụ, SV có thể xây dựng các công trình thanh niên như xây dựng tủ sách phục vụ cộng đồng (trẻ em nghèo, bệnh nhi, người cao tuổi, v.v...) dựa trên những kiến thức và kỹ năng chuyên môn đã được đào tạo tại trường.

3.3. Phát huy vai trò chủ động của SV trong quá trình rèn luyện kỹ năng

Thực tế hiện nay cho thấy, bên cạnh các kỹ năng chuyên môn, ngoại ngữ và tin học được trang bị trong quá trình đào tạo tại trường, SV còn cần chủ động trang bị những kỹ năng mềm cần thiết như giao tiếp, làm việc nhóm, quản lý thời gian, v.v... nhằm đáp ứng được yêu cầu từ nhà tuyển

dụng và thích ứng với điều kiện làm việc tại nơi tuyển dụng.

Chủ động tham gia và tổ chức các hoạt động ngoại khóa cũng là biện pháp giúp SV rèn luyện kỹ năng. SV có thể chủ động tổ chức và tham gia các hoạt động ngoại khóa tại trường hoặc các tổ chức, câu lạc bộ bên ngoài trường. Để làm được việc này, điều quan trọng nhất là mỗi SV phải tự nhận thức được tầm quan trọng và ý nghĩa của kỹ năng trong quá trình được đào tạo tại trường và trong quá trình làm việc sau khi tốt nghiệp. Việc xác định nhu cầu về những kỹ năng của SV là điều rất cần thiết để SV có ý thức tự giác và chủ động hơn trong quá trình rèn luyện. Từ đó, SV có thể tự điều chỉnh và bổ sung những kỹ năng cho phù hợp với nhu cầu của bản thân và yêu cầu của xã hội. Đối với SV chuyên ngành TV-TTH, việc tham gia thực tập, thực tế tại các TV, TTTT cũng góp phần rất lớn trong quá trình rèn luyện kỹ năng. SV có thể nhận thức được yêu cầu thực tế từ chính môi trường thực tế.

Tóm lại, biện pháp chính cho cả ba nhóm kỹ năng chính là giảng dạy các môn học về kỹ năng mềm trong chương trình đào tạo, tăng cường hiệu quả của Đoàn, Hội trong rèn luyện kỹ năng cho SV và phát huy vai trò chủ động của SV trong quá trình rèn luyện kỹ năng.

Tài liệu tham khảo

1. <http://csvtsnt.ning.com/m/discussion?id=2963669%3ATopic%3A374349>
2. <http://dantri.com.vn/c133/s133-552294/xu-huong-nghe-nghiep-quoc-te-nam-2012.htm>
3. <http://flis.huc.edu.vn/>
4. <http://tuyensinh.ussh.edu.vn/program/thong-tin-hoc/chuan-dau-ra>
5. <http://tvttth.hcmussh.edu.vn/3cms/>
6. <http://ussh.vnu.edu.vn/nganh-thong-tin-thu-vien/1672>
7. http://www.cdsphanoi.edu.vn/vi/index.php?option=com_content&view=article&id=301%3AChuan-dau-ra-nganh-thu-vien-thong-tin&catid=77%3Akhung-chuong-trinh&Itemid=110

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 15-02-2013; Ngày phản biện đánh giá: 05-3-2013; Ngày chấp nhận đăng: 10-4-2013).